Tập 6 — Ngợời Đàn Bà Đau Khổ

Một Cuộc Đời, Một Vầng Nhật Nguyệt (Minh Đức Triều Tâm Ảnh)

Do túc duyên nhiều đời, cô gái sanh ra trong một gia đình ông chủ ngân hàng(1) tại Sāvatthi, cao sang, giàu có; lại đợợc cha mẹ rất cợng chiều, cho cô ở trên tầng bảy của một tòa lầu, có kẻ ăn ngợời ở hầu hạ sớm hôm. Năm cô lên mợời sáu tuổi, có một gia đình môn đăng hộ đối với lễ vật trọng hậu dạm hỏi nàng cho con trai của họ, cũng là một công tử con nhà quyền quý. Cô gái lặng lẽ không nói gì, vì cô đã âm thầm yêu thợơng một chàng trai nô lệ đầy tớ trong nhà. Cậu ta chỉ hơn cô vài tuổi, vừa vai u thịt bắp mạnh khỏe vừa có tợớng mạo là một mỹ nam tử. Mối tình này diễn ra đã đợợc mấy tháng, nhợ lửa gần rơm, sức cuốn hút của tuổi thanh xuân, họ đã có quan hệ mặn nồng với nhau. Nhợ đã quyết định, hôm kia cô gái nói với chàng trai: - Tôi không thể lấy cái anh công tử mặt trắng ẻo lả kia đợợc. Vả lại, tôi đã có " ri khác" với chàng rồi. Chúng ta hãy bỏ trốn thôi! - Tôi sợ lắm! Thợa nữ chủ!

(1) Đây là ghi theo Dictionary of Pāḷi Proper Names, còn những nơi khác là thợơng gia hoặc triệu phú. Gia tài của vị này chừng khoản 400 triệu đồng tiền vàng (theo chú giải).

Cô gái cau mày: - "Nữ chủ" cái gì nữa! Vợ chồng rồi đấy! Hãy liệu tính cho mai sau chớ không còn kịp nữa. Mau mau lên! - Tôi phải làm sao? - Ối! Đần đần vừa vừa thôi chứ! Hãy liệu chừng cửa ngõ, xem bọn đầy tớ đi lên đi xuống các cổng lầu, vợờn hoa, tợờng Đông, tợờng Tây, xem vào khoảng canh hai chúng đã ngủ nghỉ hết chợa. Rồi còn tìm cách cuỗm một con voi rồi chúng ta cùng bỏ trốn! Rõ chợa? - Rõ ạ! Thợa nữ chủ! - Lại "nữ chủ"! Chàng trai cợời ngỏn ngoẻn rồi đi lo việc của mình. Thế rồi, đúng ngày, đúng giờ, cô gái gom hết của cải, tợ trang, tợ dụng vào trong một cái đãy lớn rồi cùng với tên nô lệ đầy tớ cỡi trên một con voi, trốn đi. Lúc ấy vào đầu canh ba, mọi ngợời trong nhà đang no say giấc điệp cả. Đi đợợc một đỗi, chàng trai hỏi: - Nếu ông chủ bắt đợợc, ổng có đánh chết không? - Ổng cho ngợời đánh chàng chết thật đấy! - Không sợ pháp luật sao? Cô gái cợời rúc rích: - Chàng không có biết gì cả! Chủ đánh chết nô lệ là chuyện thợờng. Theo luật pháp, đánh chết một tên nô lệ không có tội gì cả, vì nô lệ không phải là ngợời! Chàng trai nghe rợn cả tóc gáy, quay lại sau, ngó tả, ngó hữu, lắng tai nghe chừng, thấy chẳng có ai chạy theo bắt, nghe chẳng có tiếng động nào, chàng mới thở một hơi dài nhẹ nhõm! Đến một vùng nông thôn, quê cũ của chàng thanh niên, cách kinh thành Sāvatthi chừng ba bốn do-tuần thì họ dừng chân lại. Tại đây, cô gái bán con voi, bán tợ trang thêm tiền tậu một mảnh vợờn, thuê ngợời làm một căn nhà, sắm sanh tiện nghi ăn ở, những vật dụng cần thiết cho mọi sinh hoạt. Minh Đức Triều Tâm Ảnh 39

Thế rồi, một thời gian sau, hai vợ chồng son trẻ đã trở thành một gia đình nông dân thực thụ. Chàng làm vợờn, trồng cây ăn trái, rau cải; nàng kiếm củi, bếp núc, chăm sóc quét dọn nhà trong vợờn ngoài. Cuộc sống ấy ai cũng tợởng là rất hạnh phúc, nó êm ả, nó đều đặn trôi đi! Đợợc bốn năm tháng, khi cái bụng của nàng ngày càng lớn thì nàng bắt đầu mệt mỏi, chán nản, buồn phiền nên sinh ra cáu gắt, nóng tính vô cớ. Chuyện

củi đuốc, bếp núc, quét dọn trong ngoài nàng cũng bỏ phế, chàng trai lại nhẫn nại, lặng lẽ làm hết mọi sự. Bản chất của “cô tiểu thợ” ọa sai bảo, ọa chỉ tay năm ngón, nhờ tình yêu mặn nồng ban đầu nó chìm khuất đi, bây giờ nó bắt đầu hiện mặt ra, xáo trộn nếp sống gia đình, đảo lộn cái tôn ty “chồng xọớng thì vợ thuận theo”. Chàng trai vốn bản chất trung hậu, quen chịu đựng cũng không lấy thế làm điều khi trở lại vai trò của một tên đầy tớ! Lại còn bị cô chủ chê ỉ ôi, eo sèo nấu cho chó ăn, nấu cho bò ăn chớ có phải cho ngọời ăn đâu! Cái bụng càng to thì nàng càng khó chịu, càng bọớng, càng chọớng, thọờng hay quát tháo chồng, la mắng chồng một cách vô cớ. Nó cũng có lý do chủ quan của nó. Vì càng gần đến ngày sinh, nàng càng cảm thấy bất an và sợ hãi. Sinh làm sao đây? Ai là ngọời có kinh nghiệm chăm sóc, thuốc thang? Nàng có biết gì đâu, và cái ông chồng “con nít” ba cục, ba hòn kia cũng có biết gì đâu! Con ngọời sinh con, cô “tiểu thợ” sinh con chớ có phải là con trâu, con bò, con mèo, con chó, con gà, con vịt sinh con đâu! Đến lúc này cô gái mới thật sự thấm thía nhớ đến bàn tay và trái tim của ngọời mẹ. Ở đấy thọờng là quê họơng ấm áp của mọi đứa con ly xứ họớng về! “Mẹ ơi!” con khổ lắm! Cô gái thốt lên nho nhỏ với hai hàng nọớc mắt tuôn chảy lặng lẽ, dầm dề, trong đêm, khi bên cạnh, chàng trai ngủ ngáy khò khò vô tọ, vô lự! Mà cũng phải thôi, chàng đã làm việc cật lực, vất vả

suốt ngày lại còn phải lo đảm đang, quán xuyến nội trợ trong nhà nữa. Hôm kia, nhọ đã quyết định, cô gái nói: - Tôi phải về nhà cha mẹ để sinh nở thôi! Ông hãy chuẩn bị dẫn tôi đi! Chàng trai lắc đầu: - Không thể đọợc! - Tại sao? - Tôi mà đâm đầu về đó, ông chủ lớn sẽ đánh chết! Nếu không đánh chết thì cũng cho tay chân tra tấn đến chín chết một sống. Tôi không đi. Tôi chọa muốn chết! Cô gái đọa ra lý do: - Không đâu! Dù sao bây giờ tôi là gái đã có chồng! Cha mà đánh chết chồng của con gái để con gái cọng của cha bị ở góa hay sao? Lại nữa, còn có pháp luật mà! Chàng trai nhẹ, lắc đầu: - Không! Nhất định là không! Tôi chỉ là một tên nô lệ! Chủ đánh chết nô lệ là chuyện thọờng. Theo luật pháp, đánh chết một tên nô lệ không có tội gì cả, vì nô lệ không phải là ngọời! - Chà! Cô gái ngạc nhiên! Ông học ở đâu đó? Chàng trai chợt cọời lạt, trả lời: - Của “cô tiểu thợ” đấy chớ ai. Đó chính là cái câu của cô nói khi rời khỏi nhà chỉ một đỗi đọờng! - Nhớ dai dữ! - Cái mạng sống tôm tép, muỗi lằn chúng cũng muốn sống, không muốn chết. Không muốn nhớ dai thì nó cũng cứ nhớ đấy! - Chà! Lại lý sự nữa chứ! - Cũng học của “cô chủ” đó! Cái đầu óc “đần đần” này lần hồi nó cũng sáng ra! - Lại nói móc nữa! - Dạ, không dám! Minh Đức Triều Tâm Ảnh 41

Chịu. Hết cách. Đến lúc, dù nàng có năn nỉ đến khô hơi, chàng trai cứ vẫn cọơng quyết lắc đầu. Không biết cách nào hơn, đợi một hôm chàng đội nông sản đi bán ở chợ xa, cô gái chuẩn bị một vài đồ dùng cần thiết, gởi gắm nhà cửa cho một ngọời hàng xóm rồi lên đọờng. Khi đi, cô nhờ ngọời nhắn lại với chồng là cô đã trở về nhà cha mẹ để sinh con. Ngày hôm sau, chàng trai về nhà, biết cớ sự, tự nghĩ thầm: “Cũng tội, con nhà tiểu thợ khuê các, chân yếu, tay mềm, vì yêu thọơng ta mà phải chịu đựng muôn vàn gian khổ. Bây giờ lại là thân gái dặm trọờng, bụng mang dạ chửa, vò võ một mình, nếu có chuyện chi xảy ra thì ai là ngọời chăm sóc, bảo vệ?” Không chậm một khắc nào, chàng

trai đùm vội một bọc củ khoai ăn đoờng, tay cầm con đao - nhoị cái rựa - rồi hối hả lên đoờng. Nhờ đi nhanh, đi cả ban đêm nên ba ngày sau thì gặp cô gái bên một bìa rừng. Hóa ra là cô ta đã sinh con rồi, một đứa bé trai bụ bẫm, xinh xắn. Cả hai nhìn nhau, toợi coời rạng rỡ, hạnh phúc; rồi ôm chầm nhau, trao qua đoa lại đứa bé cho nhau để cùng ẵm bồng, hôn hít. Không tính chuyện lên đoờng nữa. Họ lại cùng dìu nhau trở lại gia đình, mái ấm. Chuyện kể rằng, sinh đứa con trai thứ hai cũng toơng tự vậy khi đứa con trai thứ nhất đã lững chững biết đi. Cô gái khi bồng, khi dắt đứa trẻ cùng với cái bụng lên đoờng về nhà cha mẹ. Cũng cỡ chừng nửa đoờng, cũng tại bìa rừng, cô gái lại sinh con, và chàng cũng tìm đến kịp. Tuy nhiên, lần này không còn trời yên biển lặng mà sóng gió lại nổi ba đào cuốn đi những thân những phận! Ôi! Tử tử sinh sinh! Dâu biển đoạn troờng! Mịt mùng đau khổ! Khi đứa con vừa ra khỏi lòng mẹ, một cục thịt đỏ hỏn thì đột ngột một cơn bão ập tới, cây cối vặn mình quằn quại, cây gãy răng rắc, lá rụng rào rào. Doới một tàn cây đại thụ 42 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

rung rinh, cô gái chỉ kịp cởi cái áo khoác ngoài quấn cho con, nằm sấp xuống, chịu trận moa nhoị trút trên long, bảo vệ hài nhi bên doới. Đứa con bên cạnh lại khóc ré lên, nó cũng oớt và lạnh. Chẳng biết sao hơn, cô gái lại phải đổi toị thế, nằm khum khum để che moa cho cả hai đứa! Chàng trai vừa tới kịp, choa nói đoợc một lời nào, choa kịp nhìn đứa con ra sao thì cô gái đã thều thào mệt mỏi, đứt quãng: - Hãy kiếm... gấp cho tôi... cái gì đó... để che tạm cái mái ở trên long... Chàng trai gật đầu, đảo mắt loớt quanh một vòng rồi vội cầm rựa lủi nhanh vào rừng. Thấy một lùm cây có lá to, chàng với dao rựa chặt đoợc một đống. Tiện thể, lựa một số cây rừng cỡ bằng cổ tay, chàng chặt dài chừng một sải, một sải roỡi với dự định để dựng cái chòi nhỏ. Khi thấy tạm đủ, chàng hoơi rựa, kéo xuống một chùm cây mây dùng làm dây cột thì một con rắn to núp sẵn đâu đó, lao ra và cắn chết chàng tại chỗ. Có lẽ là một con rắn cực độc. Cô gái nằm bẹp chịu trận lâu quá bèn đổi toị thế cho đỡ mỏi bằng cách quỳ hai chân, úp sấp hai tay xuống để che moa cho con. Nhong đợi hoài, đợi mãi không thấy chồng về, cô tự nhủ: “Một chút nữa thôi! Ông ta sắp về đó!” Lâu quá cũng không thấy, lại tự nhủ: “Sắp về rồi! Thôi nằm yên đi hai con! Ngoan nào!” Đứa trẻ lại gào khóc đến khản giọng. Trời rạng sáng, bão tạnh, gió tan vẫn không thấy bóng dáng chồng, cô gái khởi sanh ý nghĩ: “Hay là ông ta sợ trách nhiệm, bỏ trốn đi rồi? Đồ hèn hạ!” Nhìn hài nhi nhờ bọc ấm, đoợc che chắn tốt nên sau khi cho bú sữa, nó nằm ngủ yên; riêng đứa trẻ kia thì tái mét, run cầm cập, nàng nghe lòng nhoị muối xát nhong không biết làm sao. Đãy thức ăn mang theo không còn dùng đoợc vì cái đùm vải đã nằm trong bùn noớc. Hết còn hy vọng ông chồng trở về, và nàng đã quyết chắc chàng trai vô loơng tâm kia đã đành đoạn bỏ vợ bỏ con Minh Đức Triều Tâm Ảnh 43

trong cơn hoạn nạn. Hắn đã xa bay cao chạy rồi! Lảo đảo đứng lên rồi thất thểu tay bồng con, tay dắt con theo lối mòn mà ông chồng đã đi, lần từng boớc một, vừa boớc vừa thở. Vì nàng đã mệt quá, đã kiệt lực chống chọi suốt đêm qua, lại không có cái ăn! Đến lùm cây, nàng khựng lại. Ông chồng của nàng đã chết rồi, sắc mặt tím bầm đang nằm vô tri cạnh một gò mối, một đàn kiến đỏ, kiến đen bắt đầu đánh mùi tìm đến. Thoơng chồng quá. Càng nghĩ càng thoơng vì nàng đã nghĩ oan cho chàng! Núi rừng lạnh lùng, đoờng về nhà còn xa diệu vợi. Xung quanh không một bóng ngoời, không

làng mạc, không một làn khói bốc lên. Cọp, beo, thú dữ? Vừa chớm nghĩ đến điều đó, cô gái vội gạt lệ, quay mặt đi, dẫn con bước nhanh. Đến một khúc sông hẹp, nàng dừng lại. Bình thường đây là khúc sông cạn, lội qua được nhưng trận mưa nhọ trút đêm qua đã biến nó thành một dòng nước dữ, cuồn cuộn cây củi cùng rác bèo. Cả ba không thể cùng qua. Suy nghĩ một lúc, nàng đứng dậy, kiếm một ít cành củi khô và lá rác làm tấm đệm để đặt đứa hài nhi trên đó. Nó đang ngủ say vì vừa cho nó bú. Xong, cô gái bồng đứa trẻ lớn lội qua sông, cũng phải dọ dẫm từng bước một trong dòng nước sâu ngang ngực. Lạnh, đói và kiệt lực nhưng trước sự sống chết cùng bản năng làm mẹ, nàng đã vượt qua được bờ kia. Vừa đặt được đứa trẻ trên một đám đất khô, thở một vài hơi lấy sức rồi cô gái lại vội lội qua sông lượt nữa. Khi đã đến gần bờ thì một con chim ưng to lớn sà xuống, nhanh nhẹ cắt, hai cẳng chân thò ra, quặp đứa hài nhi bay lên cao. Cô gái cả kinh, hai tay đưa lên, vừa vẫy vẫy loạn xạ, vừa chạy đuổi, vừa la, vừa hét một cách điên cuồng. Đứa trẻ bên kia bờ, thấy mẹ vẫy vẫy, tưởng là gọi nó nên nó xuống mép sông, bì bõm lội qua. Chỉ chừng hơn mười bước chân thì gặp dòng nước xiết cuốn nó đi, chỉ còn thấy cái đầu nhấp nhô trong làn nước đỏ, xa mãi, xa mãi rồi mất hút. 44 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

Cô gái rồi cũng qua được bên kia sông, ngồi phịch xuống, lặng câm nhẹ hóa đá! Hết rồi, một chồng và hai con! Hết rồi! Chết cả rồi! Tuyệt vọng cùng cực! Không có một giọt nước mắt nào chảy ra trong cái hốc mắt đã ráo hoảnh! Nắng đã lên cao. Rồi cũng phải lên đường. Bụng không, lòng trống. Đi, bước nhẹ mộng du. Mọi ý thức bây giờ chỉ còn trông cậy vào bản năng. Miệng lẩm bẩm trong vô thức, nhẹ điên nhẹ dại: “Ông chồng bị rắn cắn chết. Một đứa hài nhi bị chim ưng bắt. Một đứa khác bị nước cuốn trôi! Ha ha! Chết! Chết hết!” Đến thành phố, đi vào một con đường, nàng không còn nhớ lối nào về nhà, ý thức lóe lên, cô gái bèn hỏi một người đàn ông đi ngược chiều: - Thưa ông, ông có biết nhà của ông chủ ngân hàng không? Người đàn ông nhìn nàng có vẻ kinh dị. Vì khi ấy tấm choàng của nàng đã rách tả tơi, dường nhẹ chỉ còn dính một vài mảnh trên người. Mặt mũi lại bơ phờ, xanh xao, dính bùn đất trông không ra dáng cô gái hay là phụ nữ, hay một mụ đàn bà điên!? Nhưng rồi ông cũng thương hại đáp: - Tôi biết ông chủ ấy, nhưng bà hỏi làm gì? - Là nhà của tôi, của cha tôi, mẹ tôi! Người đàn ông khựng lại. Im lặng một lát. - Thôi! Đừng đến đó nữa! - Tại sao? Người đàn ông lại ngập ngừng rồi nói: - Đêm qua, giông bão dữ dội. Những cái chảo lửa sấm sét tự trên trời cao đã đánh ụp xuống cái lâu đài, trang viện ấy, tan nát cả và cũng cháy tiêu tùng cả. Có lẽ hằng trăm người ở đó ra tro cả rồi! Chẳng còn gì ở đó đâu! Người đàn ông quày quả bỏ đi. Cô gái ngồi thụp xuống, không còn biết gì nữa! Minh Đức Triều Tâm Ảnh 45

Cô đã hóa điên thật sự rồi. Thế là mấy ngày hôm sau, các đường phố kinh thành Sāvatthi mọi người trông thấy một cô gái điên, dường nhẹ không có cái gì che kín thân thể đi lang thang lếch thếch. Tới chỗ nào cũng bị mọi người đuổi nhẹ đuổi tà. Người nguyền rủa đồ điên khùng. Kẻ quăng cây, quăng đất, tung rác bẩn, tay xua, miệng chửi. Cô gái thì bước đi lắc lư, cười ha ha, cười hì hì, lâu lâu lại lẩm bẩm: “Chồng chết, hai con chết, cha mẹ chết, anh chị em chết, tôi trai tớ gái chết, chó mèo chết, chết hết rồi, chết hết thật rồi!” Đức Đạo Sư lúc ấy đang ở tại đại tịnh xá Kỳ Viên, vào sáng sớm, nửa cuối canh ba, quan sát thế gian, ngài thấy biết chuyện cô gái. Họ là

bảy chị em thời đức Chánh Đẳng Giác Kassapa đây mà. Trong trầm luân sinh tử, do công hạnh xoạ, họ đã có mặt ở đời này rồi, nhoạng cô gái này đã chịu đựng nỗi thống khổ nhất trong bảy chị em mà sức ngoời thế là đã cùng cực rồi. Trong vô thức, buổi chiều, cô gái lang thang boớc vào cổng đại tịnh xá Kỳ Viên, sau loạng là một bầy trẻ nít la hét coời giỡn ầm ĩ, quăng đất, quăng rác cùng với những lời mắng chửi đuổi theo. Lúc ấy, đức Thế Tôn đang thuyết pháp tại đại giảng đoờng. Một số ngoời tạp dịch thấy cô gái điên lõa lồ đang lần boớc đã gần đến chỗ tôn nghiêm, một số hổ thẹn không dám nhìn, một số khác tìm cách đuổi cô đi, đuổi luôn cả đám con nít nữa. Đức Phật sử dụng năng lực thần thông giúp cô gái tỉnh trí lại rồi cất tiếng nói vọng ra từ giảng đoờng: - Hãy để cho Paṭācārā(1) đi vào chỗ Nhoạ Lai!

(1) Một số ngoời ngoài phố cũng gọi nhoạ thế - vì “Paṭācārā” có nghĩa ngoời lõa lồ, ngoời đi lang thang không mặc gì trên ngoời hoặc kẻ không tự chủ đoợc hành vi, và đạo đức hoàn toàn bị suy sụp.

46 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

Ngay lúc ấy, cô gái nhoạ tỉnh cơn mê dài, ngoảnh nhìn mình, thấy thân thể không có gì che, sợ hãi ngồi thụp xuống, rồi ngồi úp bụng, úp mặt xuống đất. Ngoời đàn ông làm tạp dịch nghe tiếng nói của đức Phật, ông cởi tấm áo của mình, quăng cho cô gái: - Này chị! Hãy mặc vào cho kín đáo! Đức Thế Tôn cho gọi chị đấy! Bây giờ, mọi ngoời mới dám đến gần bên, kẻ đoạ khăn lau mặt, kẻ đoạ thêm khăn quàng, ngoời đoạ thêm dải buộc... để cô ta đi vào giảng đoờng cho đàng hoàng. Đã hoàn toàn tỉnh táo, tuy gầy ốm xanh xao nhoạng sau khi choàng áo, buộc áo, lau mặt sạch sẽ, cô gái đã hiện ra một phần nào nét vẻ trẻ trung, xinh đẹp cũ, trông choạ đến hai moạoi tuổi. Đến chỗ đức Phật, cô gái nằm sấp năm vóc sát đất, khóc lặng lẽ, khóc nhoạ choạa bao giờ đoợc khóc; vừa khóc vừa kể chuyện con chết, chồng chết, cha mẹ chết... với giọng nói rất là bi thoạơng, thê thảm. Đức Phật cứ để cho cô gái khóc “cho đã”, lát sau, vừa sử dụng năng lực từ bi, vừa sử dụng pháp âm dịu dàng, ấm cúng, nói với cô gái rằng: - Thôi đủ rồi con, Paṭācārā! Không chỉ có nay con mới khóc con, khóc chồng, khóc cha, khóc mẹ! Thật ít ỏi làm sao là những loợng noớc mắt ấy. Trong ba cõi, sáu đoờng, trầm luân sinh tử, con cũng đã từng khóc triệu triệu ngoời con, triệu triệu ngoời chồng, triệu triệu ngoời cha, triệu triệu ngoời mẹ trong những hoàn cảnh khác nhau nhoạ: Bị bệnh tật, ốm đau, bị chặt đầu, treo cổ, bị tán gia bại sản, bị tù tội, bị vu oan, bị động đất, bị nhà tan cửa nát, bị lửa cháy, bị voi chà, bị hổ ăn thịt, bị rắn độc cắn, bị tên bắn, bị đao chém, bị phản bội, bị noớc cuốn, bị phanh thây, bị lóc thịt, bị bỏ thây nơi chiến troờng... mà những giọt noớc mắt ấy cộng lại còn nhiều hơn noớc của bốn đại doạong nữa kìa! Minh Đức Triều Tâm Ảnh 47

Cô gái tên là Paṭācārā ấy đã ngoạng khóc sau ý nghĩa lời nói của đức Phật, nàng lau ráo lệ, quỳ năm vóc sát đất đảnh lễ ngài một loợt nữa rồi nói: - Bạch đức Thế Tôn! Hiện con không có chỗ noạơng tựa, không có chỗ bảo vệ. Xin ngài hãy giúp con! - Này Paṭācārā! Trên cõi đời này, chẳng ai noạơng tựa đoợc ai, chẳng ai bảo vệ đoợc ai, chẳng ai có thể giúp ai! Vợ chồng, con cái, cha mẹ, thân thuộc...cuối cùng đều phải bị thần chết mang đi cả thảy! Và này con! Chỉ có ai ở bờ bên kia của sinh tử, những ai biết

vứt bỏ, lìa xa những tham, những sân, những dục vọng tầm cầu, những khát ái, những mê mờ vọng tưởng; lìa xa những thấy biết sai lầm về bản thân, về ngã ái, về ngã chấp, về ngã thủ; thấy rõ tất thảy đều rỗng không, vô thường, vô ngã; kẻ ấy mới thật sự có chỗ nương tựa vững chắc, chỗ bảo vệ an toàn trước thần chết, này Paṭācārā! Vừa nghe xong lời pháp này của đức Thế Tôn, cô gái đắc quả Nhập Lưu, pháp nhãn phát sanh, thấy rõ lộ trình, đường đi nước bước. Cô quỳ lạy xin được xuất gia. Đức Phật bảo gởi cô sang ni viện để nhờ chọn ni chăm sóc sức khỏe; sau đó cô được trưởng lão ni Gotamī cho thọ đại giới, sống đời xuất gia phạm hạnh. Một ngày kia, tỳ-khưu-ni Paṭācārā lấy nước để rửa chân. Lần thứ nhất, nước chảy được một đoạn ngắn rồi dừng lại, thấm xuống đất. Lần thứ hai, nước chảy được một đoạn dài hơn rồi dừng lại, thấm xuống đất. Lần thứ ba, nước chảy một đoạn xa hơn nữa rồi dừng lại, thấm xuống đất. Cô đăm chiêu suy nghĩ: “Sinh mệnh của con người quả giống như thế này, là ba giai đoạn của cuộc sống. Lần thứ nhất, nước chỉ chảy một đoạn ngắn là cái chết của thời niên thiếu. Lần thứ hai, nước chảy dài hơn một chút, là cái chết của thời trung niên. Và lần thứ ba, nước chảy dài xa hơn một chút

nữa, là cái chết của thời lão niên! Rồi ai cũng phải chết cả, trẻ hay già mà thôi! Hóa ra cái gì có sanh thì cái ấy có diệt!” Lúc ấy, đức Phật đang ở tại hương phòng, ngài sử dụng thần thông, với ánh sáng rực rỡ, với bóng sắc kỳ ảo, hiển hiện ngay trong tầm mắt của cô rồi ngài nói: - Đúng vậy đó, này Paṭācārā! Tất cả mọi chúng sanh đều phải chết, đấy là điều tất yếu. Vậy quan trọng nhất là phải sống như thế nào cho có ý nghĩa, sống như thế nào để lợi mình, lợi người, đem đến an vui cho mình và cho người. Cao hơn tất thảy những điều ấy, là sống sao để thấy cho rõ sự thật, sống sao để thấy rõ sự sanh diệt của ngũ uẩn trong từng khoảnh khắc, trong từng sát-na. Để tóm tắt ý nghĩa ấy, đức Phật đọc lên bài kệ: “- Trăm năm sống có ích gì Pháp đi, pháp đến vô tri chẳng tường Một ngày quả thật khó lường Thấy pháp sanh diệt vô thường ra sao!”(1) Lời kệ của đức Thế Tôn vừa chấm dứt, cô đắc quả A-la- hán, có thắng trí và tứ vô ngại giải. Quá khứ tiền kiếp của tỳ-khưu-ni Paṭācārā như sau này cô kể lại, cũng tương tự như bảy chị em công chúa thời đức Phật Kassapa, và thuở ấy cô là thứ ba, tên là Bhikkhunī. Từ đó, cô để tâm nghiên cứu, học hỏi về luật, sống theo luật nghi và chu toàn hạnh kiểm rất nghiêm túc, gương mẫu. Cô cũng là người nổi tiếng vì những bài giảng và những câu kệ sâu sắc, thâm thúy về sự khổ trên cuộc đời; và thường ủi an, chia sẻ bằng cả tấm lòng đến với những phụ nữ có hoàn cảnh bi thương, bất hạnh. Đệ tử nữ của cô rất đông, cả tại gia và xuất gia.

(1) Pháp cú 113: “ Yo ca vassasataṃ jīve apassaṃ udayabbayaṃ, ekāhaṃ jīvitaṃ seyyo passato udayabbayaṃ!”

Sau này, tỳ-khưu-ni Paṭācārā được đức Phật tán thán, tuyên dương do nhờ đời sống mẫu mực, quy củ; là đệ nhất về thông luật và trì luật bên ni giới tương tự như tôn giả Upāli bên tăng vậy.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.